

UBND XÃ THANH NỮA
TRƯỜNG TH HUA THANH

CÔNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Số: 250/QĐ-THHT

Thanh Nưa, ngày 15 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Phê duyệt danh sách học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập
theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP, ngày 03/9/2025 của Chính phủ
Tháng 9-12 năm 2025**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC HUA THANH

Căn cứ vào Điều 11, Điều lệ trường Tiểu học ban hành kèm theo thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, quy định về quyền hạn của Hiệu trưởng trường Tiểu học;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/09/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ vào Biên bản xét duyệt chế độ học sinh tháng 9-12 năm 2025 của Trường TH Hua Thanh;

Xét đề nghị bộ phận chuyên môn của nhà trường TH Hua Thanh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/09/2025 của Chính phủ Tháng 9-12 năm 2025 của trường TH Hua Thanh cụ thể như sau:

1. Hỗ trợ chi phí học tập

Tổng số học sinh : 417 học sinh

Tổng kinh phí : 250.200.000đ; **Bằng chữ: Hai trăm năm mươi triệu hai trăm nghìn đồng chẵn.**

(Có biểu tổng hợp và danh sách chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao kế toán nhà trường phối hợp cùng với GVCN các lớp tổ chức chi trả chế độ hỗ trợ cho học sinh và thanh quyết toán nguồn kinh phí theo qui định hiện hành của Nhà nước;

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Kho bạc nhà nước khu vực X, Bộ phận Phòng kinh tế xã Thanh Nưa, bộ phận kế toán nhà trường và các GVCN có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Kho bạc NN Khu vực X;
- Phòng KT xã Thanh Nưa;
- Phòng VH-XH(Báo cáo);
- Bộ phận Kế toán;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Chu Miên

TRƯỜNG TIỂU HỌC HUA THANH
PHÊ DUYỆT DANH SÁCH HỌC SINH ĐƯỢC HỖ TRỢ TIỀN CHI PHÍ HỌC TẬP THEO NĐ 238/2025NĐ - CP NGÀY 03/9/2025 CỦA THỦ
TƯỚNG CHÍNH PHỦ NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo Quyết định số 250/QĐ-Tr/THHT ngày 15/10/2025 của Trường tiểu học Hua Thanh)

STT	Họ và tên học sinh	Năm sinh		Lớp	Dân tộc	Họ tên Cha (mẹ) người giám hộ. Là người đứng tên chủ TK thanh toán qua tài khoản	Hộ khẩu thường trú	Đối Tượng được hưởng	Định mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ (Đồng)
		Nam	Nữ								
	Trường Tiểu học Hua Thanh										250.200.000
1	Lò Trần Quang Bảo	2019		1A1	Thái	Lò Thị Lê	Tầu 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
2	Quảng Việt Cường	2019		1A1	Khơ-mú	Quảng Văn Heo	Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
3	Đặng Mộc Doanh		2019	1A1	Thái	Quảng Thị Vân	Nà Hỷ	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
4	Cà Trí Dũng	2019		1A1	Thái	Cà Văn Niệm	Nà Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
5	Lò Văn Đức	2019		1A1	Khơ-mú	Lò Thị Hiêng	Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
6	Quảng Tuấn Hải	2019		1A1	Thái	Lò Thị Thu Hà	Tầu 3	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
7	Lò Thị Bảo Hân		2019	1A1	Thái	Lương Thị Tuyết	Tầu 3	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
8	Quảng Thanh Huyền		2019	1A1	Thái	Cà Thị Loan	Tầu 3	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
9	Lò Minh Khang	2019		1A1	Thái	Lò văn Lan	Nà Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
10	Lò Minh Khôi	2019		1A1	Thái	Quảng Thị Trinh	Nà Hỷ	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
11	Quảng Tuấn Kiệt	2019		1A1	Khơ-mú	Quảng Thị Hằng	Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
12	Quảng Tuấn Kiệt	2019		1A1	Khơ-mú	Lò Thị Lợi	Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
13	Lò Thị Lin		2019	1A1	Khơ-mú	Lò Thị Vân	Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
14	Lò Nhật Linh		2019	1A1	Thái	Lò Văn Tinh	Nà Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
15	Quảng Công Minh	:2019		1A1	Thái	Cà Thị Thảo	Tầu 3	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
16	Quảng Đình Nguyên	:2019		1A1	Thái	Quảng Đình Thái	Nà Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
17	Lò Thị Yến Nhi		2019	1A1	Thái	Lò Thị Lan	Nà Hỷ	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
18	Lò An Nhiên		2019	1A1	Thái	Lò Anh Dũng	Tầu 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
19	Quảng Ngọc Quyên		2019	1A1	Thái	Lò Thị Thoa	Nà Hỷ	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
20	Quảng Anh Thư		2019	1A1	Thái	Quảng Tuấn Anh	Nà Hỷ	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000

21	Lò Minh Tiến	2019		1A1	Thái	Lò Văn Ngành	Tàu 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
22	Lò Anh Tú	2019		1A1	Thái	Lò Văn Tiên	Tàu 3	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
23	Quảng Thị Ngọc Linh	2019		1A1	Thái	Quảng Thị Lún	Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
24	Vũ Thị Chanh		2019	1A2	Hmông	Vừa A Tú	Pá Sảng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
25	Lầu A Công	2019		1A2	Hmông	Vàng Thị Anh	Pá Sảng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
26	Vũ Bảo Duy	2019		1A2	Hmông	Vũ A Ly	Pá Sảng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
27	Vũ Thị Ánh Dương		2019	1A2	Mông	Vừa A Sếnh	Pá Sảng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
28	Vũ Thị Linh Hương		2019	1A2	Mông	Giảng Thị Mậu	Pá Sảng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
29	Vũ Thuý Mai		2019	1A2	Mông	Vừa A Và	Xá Nhù	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
30	Lầu A Minh	2019		1A2	Mông	Lầu A Tăng	Pá Sảng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
31	Lầu A Nam	2019		1A2	Mông	Lầu A Chữ	Pá Sảng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
32	Ly Hải Nam	2019		1A2	Mông	Mùa Thị May	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
33	Vàng Thị Tuyết Nhi		2019	1A2	Mông	Lầu Thị Xi	Pá Sảng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
34	Ly Thị Thảo Phương		2019	1A2	Mông	Ly A Minh	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
35	Sùng Minh Quý	2019		1A2	Mông	Hờ Thị Chữ	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
36	Mùa Xuân Sang	2019		1A2	Mông	Ly Thị Thu	Xá Nhù	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
37	Vũ Trường Sơn	2019		1A2	Mông	Vũ A Hồng	Tạm trú PSảng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
38	Lầu Thị Ngọc Tuyết		2019	1A2	Mông	Lầu A Chai	Đình Đèo - M/1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
39	Giảng Tuấn Anh	2019		1A3	Mông	Giảng A Vũ	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
40	Sùng Quang Bảo	2019		1A3	Mông	Sùng A Đế	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
41	Ly A Chia	2019		1A3	Mông	Ly A Súa	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
42	Giảng Thị Công		2019	1A3	Mông	Giảng A Trư	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
43	Hờ Việt Cương	2019		1A3	Mông	Hờ A Lâu	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
44	Giảng Thị Dính		2019	1A3	Mông	Giảng A Dừa	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
45	Giảng A Đông	2019		1A3	Mông	Giảng A Vũ	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
46	Giảng A Ký	2019		1A3	Mông	Giảng A Sủ	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
47	Hờ Thị Lia		2019	1A3	Mông	Hờ A Giảng	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
48	Hờ Thị Phương Ly		2019	1A3	Mông	Ly Thị Cúc	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
49	Lầu Ba Nam	2019		1A3	Mông	Thảo Thị Hạ	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
50	Lầu Thị Ngọc Nhi		2019	1A3	Mông	Ly Thị Say	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
51	Sùng Thị Nhung		2019	1A3	Mông	Sùng A Tăng	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000

52	Giàng A Nụ	2019		1A3	Mông	Giàng A Say	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
53	Giàng Thị Pàn		2019	1A3	Mông	Giàng A Lầu	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
54	Lầu Minh Phái	2019		1A3	Mông	Lầu A Chính	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
55	Lầu A Phong	2019		1A3	Mông	Lầu A Kháng	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
56	Giàng Thị Sơ		2019	1A3	Mông	Giàng A Hạng	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
57	Lầu Thị May Sy		2019	1A3	Mông	Lầu A Hờ	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
58	Hờ A Thành	2019		1A3	Mông	Hờ A Chu	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
59	Hờ Thị Thu Trang		2019	1A3	Mông	Hờ A Pó	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
60	Lò Quang Bảo	2018		2A1	Thái	Lò Văn Hoàng	Na Hý	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
61	Lò Thị Cúc		2018	2A1	Khơ-mú	Lò Văn Thông	Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
62	Lường Mạnh Cường	2018		2A1	Thái	Quảng Thị Pảng	Tầu 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
63	Lò Anh Chiến	2018		2A1	Khơ-mú	Lò Văn Choi	Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
64	Quảng Nam Chuyển	2018		2A1	Thái	Quảng Văn Tiếng	Tầu 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
65	Lò Văn Thành Đạt	2018		2A1	Khơ-mú	Lò Văn Sơ	Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
66	Tông Chí Hạo	2018		2A1	Thái	Tông Văn Lâm	Tầu 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
67	Lường Nhật Gia Khiêm	2018		2A1	Thái	Lò Thị Tươi	Na Hý	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
68	Lò Văn Khuyến	2018		2A1	Khơ-mú	Lò Văn Khoa	Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
69	Lò Thùy Linh		2018	2A1	Thái	Cà Thị Nguyên	Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
70	Lò Hùng Mạnh	2018		2A1	Thái	Lò Văn Hùng	Na Hý	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
71	Nguyễn Bình Minh	2018		2A1	Kinh	Lò Thị Chung	Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
72	Lò Văn Nam	2018		2A1	Thái	Lò Văn Tư	Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
73	Lò Thu Ngân		2018	2A1	Thái	Quảng Thị Anh	Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
74	Quảng Ánh Ngân		2018	2A1	Thái	Lò Thị Hồng	Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
75	Trần Bảo Ngọc		2018	2A1	Kinh	Quảng Thị Thơm	Tầu 3	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
76	Lò Thị Diễm Ngọc		2018	2A1	Thái	Lò Văn Dũng	Na Hý	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
77	Quảng Việt Tiến	2018		2A1	Thái	Quảng Văn Quyết	Tầu 3	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
78	Lò Thị Quỳnh Trang		2018	2A1	Khơ-mú	Lò Thị Xuân	Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
79	Quảng Thị Nhá Uyên		2018	2A1	Thái	Quảng Văn Quyết	Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
80	Quảng Thị Viên Viên		2018	2A1	Khơ-mú	Lò Thị Thoại	Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
81	Quảng Uy Vũ	2018		2A1	Thái	Lò Thị Mai	Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
82	Lò Trúc Hà Vy		2018	2A1	Thái	Lò Thị Khiêm	Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000

83	Mùa A Trà	2018		2A1	Thái	Mùa A Vàng	Mường Mươn	Hộ nghèo	150.000	4	600.000
84	Quảng văn Hào	2016		2A1	MK Mú	Quảng Văn Hương	Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
85	Sùng A Hồng	2018		2A1	Mông	Vừ Thị Dơ	Pú Nhung - TG	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
86	Quảng Thanh Đạt	2018		2A1	Thái	Quảng Văn Quyết	Tâu 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
87	Hờ A Chai	2018		2A2	Mông	Hờ A Vàng	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
88	Vừ Thị Chinh		2018	2A2	Mông	Vừ A Sính	Pá Sảng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
89	Vừ Thị Mỹ Duyên		2018	2A2	Mông	Vừ A Gấu	Pá Sảng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
90	Hạng Kim Dương		2018	2A2	Mông	Vừ Thị Chá	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
91	Sùng Minh Giang	2018		2A2	Mông	Sùng A Nénh	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
92	Sùng Thị Lia		2018	2A2	Mông	Vừ Thị Mai	Xá Nhù	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
93	Sùng Minh Quân	2018		2A2	Mông	Chá Thị Pà	Xá Nhù	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
94	Thảo Mạnh Sang	2018		2A2	Mông	Sùng Thị Tinh	Xá Nhù	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
95	Vừ Dai Sia	2018		2A2	Mông	Vừ Thị Mỹ	Pá Sảng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
96	Vàng Mạnh Tiến	2018		2A2	Mông	Vừ Thị Á	Pá Sảng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
97	Ly Vinh Quân Thanh	2018		2A2	Mông	Ly A Lừ	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
98	Sùng Thị Thu Thủy		2018	2A2	Mông	Sùng A Hùng	Xá Nhù	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
99	Sùng Quân Trung	2018		2A2	Mông	Sùng A Dia	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
100	Lầu Công Vinh	2018		2A2	Mông	Lầu A Dénh	Pá Sảng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
101	Ly A Chung	2018		2A2	Mông	Ly A Chia	Nậm Ty	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
102	Lầu Thị Bích Ngọc		2018	2A2	Mông	Ly Thị Dung	Đinh Đèo	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
103	Sùng Thị Cua		2018	2A3	Mông	Sùng A Chung	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
104	Ly A Chỏ	2018		2A3	Mông	Ly A Chổng	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
105	Hờ A Chữ	2018		2A3	Mông	Hờ A Say	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
106	Giăng Thị Dí		2018	2A3	Mông	Giăng A Lừ	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
107	Hờ Thị Dưa		2018	2A3	Mông	Hờ A Cháng	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
108	Hờ Hải Dương	2018		2A3	Mông	Hờ A Dia	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
109	Hờ A Hùng	2018		2A3	Mông	Hờ A Chu	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
110	Giăng T. Phụng Liên		2018	2A3	Mông	Giăng A Thọ	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
111	Lầu Thị Mây		2018	2A3	Mông	Lầu A Kháng	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
112	Giăng Xuân Quý	2018		2A3	Mông	Giăng A Sùng	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
113	Giăng A Sơn	2018		2A3	Mông	Giăng A Chữ	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000

114	Giàng Ngọc Sơn	2018		2A3	Mông	Giàng A Sờ	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
115	Giàng A Sơn	2018		2A3	Mông	Giàng A Vàng	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
116	Lầu Chung Tính	2018		2A3	Mông	Lầu A Sầu	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
117	Hờ A Toàn	2018		2A3	Mông	Hờ A Giàng	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
118	Ly Thị Bài Tuyết		2018	2A3	Mông	Hờ Thị Mai	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
119	Ly A Thành	2018		2A3	Mông	Sùng Thị Khánh	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
120	Sùng A Trường	2018		2A3	Mông	Sùng A Thu	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
121	Lý Cát Vĩnh	2018		2A3	Mông	Ly A Chu	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
122	Hờ Thị Phương Anh		2018	2A4	Mông	Hờ A Chu	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
123	Hờ A Cửa		2018	2A4	Mông	Hờ A Chừ	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
124	Hờ Thị Sơ Cúc		2018	2A4	Mông	Hờ A Chu	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
125	Giàng Thị Dưa		2018	2A4	Mông	Giàng A Trư	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
126	Lầu Thị Dung		2018	2A4	Mông	Thảo Thị Hạ	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
127	Giàng A Dương	2018		2A4	Mông	Giàng A Tủa	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
128	Hờ Trường Giang	2018		2A4	Mông	Hờ A Pô	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
129	Ly A Nu	2018		2A4	Mông	Ly A Khứ	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
130	Giàng A Phong	2018		2A4	Mông	Giàng A Tráng	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
131	Lầu Chí Phong	2018		2A4	Mông	Lầu A Hờ	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
132	Hạng Ngọc Phương	2018		2A4	Mông	Hạng A Tông	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
133	Ly Thị Ngọc Sơ		2018	2A4	Mông	Ly A Nénh	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
134	Giàng A Sơn	2018		2A4	Mông	Giàng A Súa	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
135	Hờ A Sơn	2018		2A4	Mông	Vàng Thị Súa	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
136	Ly Thái Sơn	2018		2A4	Mông	Ly A Tủa	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
137	Hờ A Tú	2018		2A4	Mông	Hờ A Hạng	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
138	Ly A Thông	2018		2A4	Mông	Ly A Chư	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
139	Giàng A Thương	2018		2A4	Mông	Giàng A Chổng	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
140	Lầu Mạnh Trường	2018		2A4	Mông	Lầu A Trư	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
141	Giàng A Công		2017	3A1	Hmông	Lầu Thị Dưa	Huổi Un	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
142	Giàng Thành Công	2017		3A1	Hmông	Giàng A Cường	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
143	Vừ A Chinh	2017		3A1	Hmông	Vừ A Cho	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
144	Lường Tiến Đạt	2017		3A1	Thái	Lò Thị Inh	Bản Tàu 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000

145	Khoảng Minh Đức	2017		3A1	Thái	Khoảng Văn Thêu	Bản Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
146	Lò Thị Vân Hà		2017	3A1	Thái	Lường Thị Chính	Bản Na Hý	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
147	Lò Gia Huy A	2017		3A1	Thái	Lò Thị Lương	Bản Tàu 3	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
148	Lường Ngọc Hân		2017	3A1	Thái	Quảng Thị Hương	Bản Tàu 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
149	Vừ Thị Phương Linh		2017	3A1	Hmông	Vừ A Lầu	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
150	Lường Thị Thảo My		2017	3A1	Khơ Mú	Lường Thị Chiến	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
151	Lò Hoài Nam	2017		3A1	Thái	Quảng Thị Thảo	Bản Tàu 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
152	Lò Thị Thùy Ngân		2017	3A1	Thái	Cà Thị Xoa	Bản Tàu 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
153	Quảng Minh Nhật	2017		3A1	Khơ-mú	Quảng Thị Viên	Bản Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
154	Ly Thị Máng Nhi		2017	3A1	Hmông	Ly A Minh	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
155	Mùa Thu Nhi		2017	3A1	Hmông	Giảng Thị Dư	Bản Xá Nhù	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
156	Lò Anh Tùng	2017		3A1	Thái	Lò Thị Sáng	Bản Na Hý	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
157	Vừ Thanh Tùng	2017		3A1	Hmông	Vừ A Hủ	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
158	Sùng Minh Tuấn	2017		3A1	Hmông	Hờ Thị Chứ	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
159	Vừ A Thái	2017		3A1	Hmông	Vừ A Và	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
160	Lò Thùy Trâm		2017	3A1	Thái	Quảng Thị Hạnh	Bản Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
161	Lầu Thanh Trường	2017		3A1	Hmông	Lầu A Chứ	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
162	Quảng Trọng Vũ	2017		3A1	Thái	Quảng Văn Sáng	Bản Tàu 3	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
163	Vừ Thị Vy		2017	3A1	Hmông	Vừ A Sanh	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
164	Quảng Bảo Long	2017		3A1	Thái	Lò Thị Xoan	Bản Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
165	Quảng Thị Hồng Ca		2017	3A2	Khơ-mú	Lò Thị Muối	Bản Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
166	Quảng Thị Ngọc Châu		2017	3A2	Khơ-mú	Quảng Văn Nam	Bản Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
167	Sùng A Dũng	2017		3A2	Hmông	Hờ Thị Mỹ	Bản Xá Nhù	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
168	Quảng Việt Đức	2017		3A2	Thái	Quảng Văn Hồng	Bản Tàu 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
169	Thào A Hạnh	2017		3A2	Hmông	Vừ Thị Đông	Bản Xá Nhù	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
170	Lò Gia Hưng	2017		3A2	Thái	Lường Thị Dương	Bản Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
171	Lò Mai Linh		2017	3A2	Thái	Lò Thị Chính	Bản Tàu 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
172	Vừ Tiến Ly	2017		3A2	Hmông	Vừ A Sanh	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
173	Lò Thị Trúc Mai		2017	3A2	Thái	Lường Thị An	Bản Tàu 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
174	Thào A Minh	2017		3A2	Hmông	Sùng Thị Mo	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
175	Quảng Thị Kim Ngân		2017	3A2	Thái	Tòng Thị Thanh	Bản Tàu 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000

176	Lầu Thị Hoa Nhân		2017	3A2	Hmông	Lầu A Tầng	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
177	Quảng Xuân Quý	2017		3A2	Thái	Quảng Văn Liên	Bản Tàu 3	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
178	Lò Anh Quyết	2017		3A2	Thái	Lò Văn Tiên	Bản Na Hỷ	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
179	Lò Thị Như Quỳnh		2017	3A2	Khơ-mú	Lò Văn Kim	Bản Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
180	Quảng Hữu Tài	2017		3A2	Thái	Quảng Văn Lún	Bản Tàu 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
181	Vừ Tuấn Tú	2017		3A2	Hmông	Vừ A Nhia	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
182	Lường Anh Tuấn	2017		3A2	Thái	Lò Thị Lan	Bản Tàu 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
183	Vừ A Thành	2017		3A2	Hmông	Vừ A Sùng	Bản Xá Nhù	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
184	Vừ Thị Xuân Thu		2017	3A2	Hmông	Vừ A Páo	Bản Xá Nhù	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
185	Lò Mạnh Trường	2017		3A2	Thái	Quảng Thị Xuân	Bản Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
186	Giảng A Xứ	2017		3A2	Hmông	Giảng Thị Lâu	Huổi un	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
187	Vừ Việt Anh	2017		3A3	Hmông	Giảng Thị Mậu	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
188	Quảng Văn Bảo	2017		3A3	Khơ-mú	Quảng Thị Dung	Bản Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
189	Vàng Thị Bay		2016	3A3	Hmông	Mùa Thị Ía	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
190	Vừ A Cương	2016		3A3	Mông	Sùng Thị Đáu	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
191	Lầu Thanh Duy	2017		3A3	Hmông	Lầu A Dính	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
192	Lò Đức Duy	2017		3A3	Thái	Lò Văn Quang	Bản Tàu 3	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
193	Lò Minh Đức	2017		3A3	Thái	Lò Văn Dũng	Bản Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
194	Sùng Thị Ngọc Hà		2017	3A3	Hmông	Giảng Thị Cống	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
195	Quảng Thị Bích Hạnh			3A3	Khơ-mú	Quảng Văn Ni	Bản Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
196	Lù Thị Thu Huyền		2017	3A3	Thái	Lò Thị Thanh	Bản Tàu 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
197	Lò Gia Huy B	2017		3A3	Thái	Tông Thị Phương	Bản Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
198	Lò Minh Khang	2017		3A3	Thái	Lò Thị Lan	Bản Na Hỷ	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
199	Quảng Đăng Khôi	2017		3A3	Thái	Quảng Văn Tường	Bản Tàu 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
200	Lò Trà My		2017	3A3	Thái	Lò Thị Hịa	Bản Tàu 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
201	Vàng Thị Hằng Nga		2017	3A3	Hmông	Lầu Thị Xi	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
202	Vừ Quốc Phong			3A3	Hmông	Vừ Thị Báo	Bản Xá Nhù	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
203	Lò Mạnh Quỳnh	2017		3A3	Thái	Lò Văn Xuân	Bản Tàu 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
204	Vừ Thị Súa		2017	3A3	Hmông	Giảng Thị Nhia	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
205	Vừ Minh Toán	2017		3A3	Hmông	Vàng Thị Dĩa	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
206	Lò Vũ Huy Tuấn	2017		3A3	Thái	Lò Văn Đức	Bản Na Hỷ	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000

207	Lò Thị Quỳnh Trang		2017	3A3	Thái	Lò Thị Xa	Bản Tàu 3	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
208	Quảng Thị Thanh Thủy		2017	3A3	Thái	Lò Thị Kiên	Bản Na Hỷ	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
209	Ly Hoàng Anh	2017		3A4	Hmông	Ly A Chua	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
210	Giàng Thị Chanh		2017	3A4	Hmông	Giàng A Tủa	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
211	Sùng Thị Chính		2017	3A4	Hmông	Sùng A Tàng	Bản Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
212	Lầu Thị Kinh Đang		2017	3A4	Hmông	Ly Thị Say	Bản Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
213	Giàng A Hờ	2017		3A4	Hmông	Giàng A Khứ	Bản Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
214	Hờ Thị tuyết Hoa		2017	3A4	Hmông	Hờ A Dơ	Bản Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
215	Lầu Anh Huy	2017		3A4	Hmông	Lầu A Sang	Bản Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
216	Hờ Thị Kìa		2017	3A4	Hmông	Hờ A Nénh	Bản Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
217	Ly A Lâm	2017		3A4	Hmông	Ly A Tùng	Bản Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
218	Lầu Thị Ngọc Lan		2017	3A4	Hmông	Lầu A Chính	Bản Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
219	Giàng Thị Hồng Linh		2017	3A4	Hmông	Giàng A Sủ	Bản Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
220	Sùng Thị Nhấn		2017	3A4	Hmông	Sùng A Chung	Bản Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
221	Giàng Thị Nủ		2016	3A4	Mông	Giàng A Súa	Bản Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
222	Hờ A Phổng	2017		3A4	Hmông	Hờ A Pô	Bản Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
223	Giàng Thị Sơ		2017	3A4	Hmông	Giàng A Say	Bản Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
224	Giàng A Sơn	2017		3A4	Hmông	Giàng A Sút	Bản Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
225	Giàng A Sùng	2017		3A4	Hmông	Giàng A Vàng	Bản Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
226	Hờ Ngọc Thắng	2017		3A4	Hmông	Lầu Thị Dính	Bản Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
227	Hờ Ngọc Thành	2017		3A4	Hmông	Mùa Thị Ía	Bản Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
228	Giàng Đông Thu	2017		3A4	Hmông	Giàng A Lầu	Bản Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
229	Sùng Thị Thủy		2017	3A4	Hmông	Sùng A Dề	Bản Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
230	Hờ Doanh Tú	2017		3A4	Hmông	Hờ A Chua	Bản Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
231	Hạng A Sơn	2017		3A4	Hmông	Hạng A Tàng	Bản Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
232	Ly Thị Như Ý		2017	3A4	Hmông	Ly A Tủa	Bản Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
233	Vừ Thị Bóc		2017	4A1	Hmông	Vừ A Hồng	Mường Nhé	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
234	Quảng Thị Ngọc Bình		2016	4A1	Thái	Lò Thu Huyền	Bản Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
235	Quảng Thủy Châm		2016	4A1	Thái	Quảng Thị Tuyên	Bản Tàu 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
236	Lò Thị Minh Châu		2016	4A1	KMú	Lò Văn Choi	Bản Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
237	Vừ Thị Kim Chi		2016	4A1	Hmông	Vừ A Ly	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000

238	Vũ A Chinh	2016		4A1	Hmông	Vũ A Lê	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
239	Lầu Thành Chung	2016		4A1	Hmông	Ly Thị Dung	Đỉnh Đèo - MP	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
240	Lô Thị Duyên		2016	4A1	Thái	Lô Văn Dong	Bản Tàu 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
241	Vũ Thị Hoa B		2016	4A1	Hmông	Vũ A Nếnh	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
242	Ly Thị Tuyết Hoa		2016	4A1	Hmông	Ly A Lữ	Bản Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
243	Lô Duy Khánh	2016		4A1	Thái	Lô Thị Thùy	Bản Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
244	Quảng Anh Khoa	2016		4A1	Thái	Quảng Văn Sơn	Bản Tàu 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
245	Quảng Hải Khương	2016		4A1	Thái	Lô Thị Ván	Bản Tàu 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
246	Quảng Bảo Minh	2016		4A1	Thái	Quảng Thị Ngân	Bản Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
247	Quảng Hải Nam	2016		4A1	Thái	Quảng Văn Đại	Bản Tàu 3	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
248	Lô Thị Kim Oanh		2016	4A1	Thái	Lô Thị Sơn	Bản Na Hỷ	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
249	Vũ T. Kim Phương		2016	4A1	Hmông	Vũ A Tinh	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
250	Lô Hoàng Quân	2016		4A1	Thái	Lương Thị Hà	Bản Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
251	Quảng Gia Bảo	2016		4A2	Thái	Quảng Văn Thiện	Bản Tàu 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
252	Vũ Thị Chá		2016	4A2	Hmông	Chá Thị Vi	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
253	Mùa A Chải		2016	4A2	Hmông	Mùa A Vàng	Mường Mươn	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
254	Lô Thị Ngọc Châm		2016	4A2	KMú	Lô Văn Sơ	Bản Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
255	Hồ Anh Dũng	2016		4A2	Hmông	Hồ A Chu	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
256	Thào Thị Hoa		2016	4A2	Hmông	Vũ Thị Ong	Bản Xá Nhù	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
257	Quảng Văn Hùng	2015		4A2	Kmú	Quảng Văn Khut	Bản Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
258	Cà Yên Linh	2016		4A2	Thái	Cà Văn Minh	Bản Tàu 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
259	Vũ Thiên Long	2016		4A2	Hmông	Vũ A Hủ	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
260	Lô Duy Lợi	2016		4A2	Thái	Lô Văn Dung	Bản Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
261	Hà Nhật Minh	2016		4A2	Thái	Tông Thị Thuận	Bản Tàu 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
262	Vũ Chi Minh	2014		4A2	Hmông	Vũ A Chua	Đội 3 Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
263	Lô Thị Diễm My		2016	4A2	Thái	Quảng Thị Hòa	Bản Tàu 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
264	Lô Thị Hà My		2016	4A2	Thái	Quảng Thị Trinh	Bản Na Hỷ	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
265	Quảng T. Thủy Nga		2016	4A2	KMú	Quảng Văn Minh	Bản Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
266	Thào T. Ánh Nguyệt		2016	4A2	Hmông	Vũ Thị Đình	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
267	Lô Đăng Tâm Pháp	2014		4A2	Thái	Lô Văn Phương	Đội 10 Na Hỷ	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
268	Sùng Thanh Phúc	2016		4A2	Hmông	Chá Thị Pá	Bản Xá Nhù	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000

300	Hồ Thị Pàn		2016	4A4	Hmông	Hồ A Giàng	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
301	Giàng Minh Phong	2016		4A4	Hmông	Hồ Thị Dưa	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
302	Giàng T Kim Sô		2016	4A4	Hmông	Giàng A Sùng	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
303	Hồ A Tủa	2016		4A4	Hmông	Hạng Thị Dĩa	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
304	Hồ A Chu	2016		4A4	Hmông	Hồ A Nénh	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
305	Ly A Chua	2016		4A4	Hmông	Ly A Tủa	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
306	Ly A Cường	2016		4A4	Hmông	Ly A Súa	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
307	Lầu Thị Dưa		2016	4A4	Hmông	Lầu A Dế	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
308	Giàng Thị Dung		2016	4A4	Hmông	Giàng A Tráng	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
309	Lầu T Tuyết Hoa		2016	4A4	Hmông	Lầu A Trư	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
310	Hồ A Hử	2016		4A4	Hmông	Hồ A Cháng	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
311	Ly Thị Ka		2016	4A4	Hmông	Hồ Thị Khoa	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
312	Ly Anh Kiệt	2016		4A4	Hmông	Ly A Dưa	Nậm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
313	Giàng A Kỳ	2016		4A4	Hmông	Giàng A Sênh	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
314	Lầu Thị Lan		2016	4A4	Hmông	Lầu A Sáu	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
315	Lầu Thị Lầu		2016	4A4	Hmông	Thào Thị Hạ	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
316	Giàng A Phong	2016		4A4	Hmông	Giàng A Hồ	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
317	Giàng Thị Phương		2016	4A4	Hmông	Giàng A Lầu	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
318	Giàng A Sơn	2016		4A4	Hmông	Giàng A Tủa	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
319	Hồ A Tủa	2016		4A4	Hmông	Hồ A Chữ	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
320	Hồ Thị Váng		2016	4A4	Hmông	Hồ A Sái	Nậm Ty 1	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
321	Lò Thị Trâm Anh		2015	5A1	Thái	Lò Thị Hạnh	Đội 7 Bản Tàu	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
322	Vì Bảo Anh	2015		5A1	Thái	Vì Thị Chính	Đội 10 Bản Na H	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
323	Lò Văn Đoàn	2015		5A1	Khơ-mú	Quảng Thị Thông	Đội 10 Bản Na H	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
324	Mùa Đắc Dy	2015		5A1	Hmông	Giàng Thị Dư	Đội 4 Bản Xá Nh	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
325	Lò Đức Duy	2015		5A1	Thái	Quảng Thị Thảo	Đội 6 Bản Tàu	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
326	Lò Thiên Hà		2015	5A1	Thái	Lường Thị Phương	Đội 5 Bản Tàu	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
327	Quảng Thị Thúy Hân		2015	5A1	Khơ-mú	Quảng Thị Mai	Đội 8 Bản Co Pư	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
328	Lò Bảo Hân	2015		5A1	Thái	Lò Văn Hà	Đội 9 Bản Na Te	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
329	Lò Mai Hoa	2015		5A1	Thái	Lường Thị Dân	Đội 9 Bản Na Te	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
330	Lò Bảo Hôn	2015		5A1	Thái	Lò Thị Thoa	Đội 9 Bản Na Te	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000

331	Vàng Thị Ngọc Hiền		2015	5A1	Hmông	Vừ Thị Ái	Đội 3 Bán Pa Sán	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
332	Lò Mai Hương		2015	5A1	Thái	Lò Thị Nương	Đội 6 Bán Tàu	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
333	Hà Mạnh Khải	2015		5A1	Thái	Tông Thị Thuận	Đội 5 Bán Tàu	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
334	Lò Duy Khánh	2015		5A1	Thái	Lường Thị Hải	Đội 5 Bán Tàu	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
335	Lò Hoài Linh		2015	5A1	Thái	Hoàng Thị Vinh	Đội 10 Bán Na H	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
336	Tông Hải Nam	2015		5A1	Thái	Hoàng Thị Thủy	Đội 9 Bán Na Te	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
337	Lò Thị Nguyệt		2015	5A1	Khơ-mú	Lò Văn Thông	Đội 8 Bán Co Pư	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
338	Quảng. Ng. Thanh Nhân		2015	5A1	Thái	Quảng Thị Lanh	Bán Tàu 5	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
339	Lầu Thị Hoa Nhè		2015	5A1	Hmông	Lầu A Tăng	Đội 3 Bán Pa Sán	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
340	Lò Duy Phan	2015		5A1	Thái	Lò Thị Hà	Đội 7 Bán Tàu	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
341	Vừ A Phênh	2015		5A1	Hmông	Giàng Thị Nhia	Đội 3 Bán Pa Sán	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
342	Lý Thị Phụng		2015	5A1	Hmông	Lý A Minh	Bán Nậm Ty A	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
343	Lò Việt Phúc			5A1	Thái	Lò Thị Sơn	Đội 9 Bán Na Te	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
344	Vừ Thị Ngọc Trang		2015	5A1	Hmông	Vừ A Và	Đội 3 Bán Pa Sán	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
345	Vừ Xuân Trung	2015		5A1	Hmông	Lầu Thị Lia	Đội 4 Bán Xá Nh	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
346	Quảng Anh Tú	2014		5A1	Khơ-mú	Lò Thị Thủy	Đội 8 Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
347	Lò Minh Tú	2015		5A1	Thái	Lò Văn Hoa	Đội 10 Bán Na H	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
348	Lò Thanh Tùng	2015		5A1	Thái	Lường Thị Ngoai	Đội 7 Bán Tàu	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
349	Lường Thị Lâm Uyên		2015	5A1	Thái	Lường Văn Kiêm	Đội 6 Bán Tàu	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
350	Vàng Thị Xuân		2015	5A1	Hmông	Giàng Thị Súa	Bán Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
351	Ngân Chí Lân		2024	5A1	Thái	Quảng Văn Thúc	Bán Tàu	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
352	Ngân An Kỳ	2014		5A1	Thái	Quảng Văn Thúc	Bán Tàu	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
353	Giàng A Minh	2015		5A1	Hmông	Giàng Già Chu	Dinh Đèo-MP	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
354	Quảng Thị Hải Yến		2015	5A2	Thái	Lò Thị Kiêm	Bán Tàu	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
355	Lò Gia Bảo	2015		5A2	Thái	Quảng Thị Mai	Bán Tàu	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
356	Lý Quang Bảo	2015		5A2	Hmông	Lý A Dơ	Bán Nậm Ty A	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
357	Lường Mạnh Bin	2015		5A2	Thái	Quảng Văn Quyết	Bán Tàu	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
358	Lý Hải Bình	2015		5A2	Nhắng	Lò Thị Mai	Bán Na Hý	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
359	Thào Thị Kim Duyên		2015	5A2	Hmông	Sùng Thị Tinh	Bán Xá Nhù	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
360	Vừ Thị Dung		2015	5A2	Hmông	Vừ A Lê	Bán Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
361	Lầu A Dững	2015		5A2	Hmông	Vàng Thị Mái	Bán Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000

362	Thảo Khánh Dương	2015		5A2	Hmông	Thảo A Vừ	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
363	Mùa Ánh Dương	2015		5A2	Hmông	Lý Thị Thu	Bản Xá Nhù	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
364	Lò Thu Hà		2015	5A2	Thái	Lò Thị Hương	Bản Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
365	Quảng Thị Ngọc Hân		2015	5A2	Khơ-mú	Quảng Thị Thông	Bản Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
366	Lò Văn Hiệp	2015		5A2	Thái	Lò Thị Hương	Bản Tàu	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
367	Lò Đức Hiếu	2015		5A2	Thái	Lò Văn Tinh	Bản Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
368	Lò Ngọc Hòa	2015		5A2	Thái	Lò Thị Anh	Bản Na Hý	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
369	Quảng Duy Hoàng	2015		5A2	Thái	Quảng Thị Phương	Bản Tàu	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
370	Lò Gia Hưng	2015		5A2	Thái	Quảng Thị Thủy	Bản Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
371	Quảng Văn Kim	2014		5A2	Khơ-mú	Quảng Thị Hồng	Bản Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
372	Quảng Văn Linh	2015		5A2	Khơ-mú	Quảng Thị Hồng	Bản Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
373	Phá Thị Mai		2015	5A2	Hmông	Phá A Di	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
374	Lò Hải Nam	2015		5A2	Thái	Lò Thị Hải	Bản Tàu	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
375	Quảng Thị Ngọc Nhi		2015	5A2	Thái	Lò Thị Khánh	Bản Tàu	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
376	Lò Thị Quỳnh Như		2015	5A2	Khơ-mú	Lò Văn Linh	Bản Co Pục	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
377	Lò Nam Phong	2015		5A2	Thái	Lò Văn Khải	Bản Na Hý	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
378	Lò Thị Ngân Quỳnh	2015		5A2	Thái	Lương Thị Thím	Bản Tàu	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
379	Lò Mỹ Tâm	2015		5A2	Thái	Lò Thị Chính	Bản Tàu	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
380	Lò Anh Trí	2015		5A2	Thái	Quảng Thị Dân	Bản Tàu	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
381	Giảng Thị Thủy		2015	5A2	Hmông	Giảng A Cường	Bản Pa Sáng	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
382	Sùng Xuân Trường	2015		5A2	Hmông	Sùng A Dia	Bản Nậm Ty A	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
383	Cà Thanh Vân		2015	5A2	Thái	Lò Thị Liễn	Bản Na Ten	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
384	Quảng Nhật Vy	2015		5A2	Thái	Lò Thị Cương	Bản Na Hý	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
385	Giảng A Dánh	2015		5A3	Hmông	Giảng A Trư	Bản Nậm Ty B	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
386	Giảng Thị Dénh		2015	5A3	Hmông	Giảng A Chổng	Bản Nậm Ty B	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
387	Hờ A Giổng	2015		5A3	Hmông	Hờ Cáng Lênh	Bản Nậm Ty B	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
388	Hờ Thị Tuyết Hoa		2015	5A3	Hmông	Hờ A Dia	Bản Nậm Ty A	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
389	Hờ A Hùng	2015		5A3	Hmông	Hờ A Xi	Bản Nậm Ty B	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
390	Giảng A Ký	2015		5A3	Hmông	Giảng A Lâu	Bản Nậm Ty B	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
391	Lầu Thị Lan		2015	5A3	Hmông	Lầu A Nềnh	Bản Nậm Ty B	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
392	Lầu Thị Thủy Linh		2015	5A3	Hmông	Lầu A Chính	Bản Nậm Ty B	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000

393	Hồ Thị Sơ Luyến		2015	5A3	Hmông	Lầu Thị Dính	Bản Nặm Ty B	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
394	Giàng A Minh	2015		5A3	Hmông	Giàng A Lừ	Bản Nặm Ty B	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
395	Ly Bảo Nam	2015		5A3	Hmông	Ly A Nhè	Bản Nặm Ty A	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
396	Giàng Thị Phánh		2015	5A3	Hmông	Giàng A Say	Bản Nặm Ty B	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
397	Ly A Thắng	2015		5A3	Hmông	Hồ Thị Mỹ	Bản Nặm Ty A	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
398	Lầu Trung Thành	2015		5A3	Hmông	Lầu A Dế	Bản Nặm Ty A	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
399	Sùng Thị Trang		2015	5A3	Hmông	Sùng A Chung	Bản Nặm Ty A	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
400	Hồ Ngọc Van	2015		5A3	Hmông	Hồ A Dế	Bản Nặm Ty B	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
401	Giàng Thị Báo		2015	5A3	Hmông	Hồ Thị Dưa	Bản Nặm Ty B	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
402	Lầu Thị Cúc		2015	5A3	Hmông	Lầu A Sang	Bản Nặm Ty B	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
403	Giàng Mạnh Dành	2015		5A3	Hmông	Giàng A Dừa	Bản Nặm Ty A	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
404	Giàng Thị Dung		2015	5A3	Hmông	Giàng A Dế	Bản Nặm Ty B	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
405	Ly Thị Dương		2015	5A3	Hmông	Lầu Thị Váng	Bản Nặm Ty A	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
406	Sùng Thị Góong		2015	5A3	Hmông	Sùng A Dế	Bản Nặm Ty A	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
407	Hồ Xuân Hồng	2015		5A3	Hmông	Hồ A Dơ	Bản Nặm Ty B	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
408	Hồ Thị Linh		2015	5A3	Hmông	Hồ A Sầu	Bản Nặm Ty B	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
409	Giàng Thị Ngọc Máy		2015	5A3	Hmông	Giàng A Sủ	Bản Nặm Ty A	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
410	Giàng Thị Phương		2015	5A3	Hmông	Giàng A Sút	Bản Nặm Ty B	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
411	Giàng Thị Sía		2015	5A3	Hmông	Giàng A Lầu	Bản Nặm Ty B	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
412	Hồ A Sùng	2015		5A3	Hmông	Hồ A Vàng	Bản Nặm Ty B	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
413	Hồ Thị Mai Tùng		2015	5A3	Hmông	Hồ A Chua	Bản Nặm Ty A	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
414	Lầu Thị Mai Vinh		2015	5A3	Hmông	Lầu A Lạng	Bản Nặm Ty B	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
415	Lầu Thị Xuân		2015	5A3	Hmông	Lầu A Cầu	Bản Nặm Ty B	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
416	Ly Thị Xuyên		2015	5A3	Hmông	Ly A Chổng	Bản Nặm Ty A	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000
417	Ly A Hiến		2014	5A3	Hmông	Ly A Tủa	Nặm Ty 2	Khoản 4, Điều 17	150.000	4	600.000